

CÔNG TY CỔ PHẦN XÂY LẮP CƠ ĐIỆN HẢI AN
CÔNG BỐ NỘI DUNG ĐĂNG KÝ THÀNH LẬP MỚI

1. Tên công ty

Tên công ty viết bằng tiếng Việt: CÔNG TY CỔ PHẦN XÂY LẮP CƠ ĐIỆN HẢI AN

Tên công ty viết bằng tiếng nước ngoài: HAI AN ELECTRICAL AND MECHANICAL CONSTRUCTION JOINT STOCK COMPANY

Tên công ty viết tắt: HAI AN M&E., JSC

2. Mã số doanh nghiệp: 0108474943

3. Ngày thành lập: 16/10/2018

4. Địa chỉ trụ sở chính:

Số 12 Đường Khuất Duy Tiến, Phường Thanh Xuân Trung, Quận Thanh Xuân, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

Điện thoại: 098.111.9778 - 098.111.9768 Fax:

Email: thaophuong.hame@gmail.com Website:

5. Ngành, nghề kinh doanh:

STT	Tên ngành	Mã ngành
1.	Sửa chữa thiết bị nghe nhìn điện tử gia dụng	9521
2.	Dịch vụ đặt chỗ và các dịch vụ hỗ trợ liên quan đến quảng bá và tổ chức tua du lịch	7990
3.	Phá dỡ	4311
4.	Chuẩn bị mặt bằng	4312
5.	Kho bãi và lưu giữ hàng hóa	5210
6.	Trồng trọt, chăn nuôi hỗn hợp	0150
7.	Điều hành tua du lịch	7912
8.	Sản xuất thiết bị điện chiếu sáng	2740
9.	Sửa chữa thiết bị điện	3314
10.	Bán buôn đồ dùng khác cho gia đình	4649
11.	Bán buôn máy vi tính, thiết bị ngoại vi và phần mềm	4651
12.	Bán buôn thiết bị và linh kiện điện tử, viễn thông	4652
13.	Bán buôn kim loại và quặng kim loại (không bao gồm vàng, bạc, kim loại quý khác)	4662
14.	Bán buôn vật liệu, thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng	4663
15.	Vận tải hành khách đường bộ khác	4932
16.	Vận tải hàng hóa bằng đường bộ	4933
17.	Bốc xếp hàng hóa	5224
18.	Dịch vụ lưu trú ngắn ngày	5510
19.	Cung cấp dịch vụ ăn uống theo hợp đồng không thường xuyên với khách hàng	5621
20.	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ khác liên quan đến vận tải	5229

21.	Cho thuê xe có động cơ	7710
22.	Bán lẻ máy vi tính, thiết bị ngoại vi, phần mềm và thiết bị viễn thông trong các cửa hàng chuyên doanh	4741
23.	Bán lẻ đồ điện gia dụng, giường, tủ, bàn, ghế và đồ nội thất tương tự, đèn và bộ đèn điện, đồ dùng gia đình khác chưa được phân vào đâu trong các cửa hàng chuyên doanh	4759
24.	Tổ chức giới thiệu và xúc tiến thương mại	8230
25.	Sửa chữa máy vi tính và thiết bị ngoại vi	9511
26.	Cho thuê máy móc, thiết bị và đồ dùng hữu hình khác không kèm người điều khiển	7730
27.	Bán lẻ đồ ngũ kim, sơn, kính và thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng trong các cửa hàng chuyên doanh	4752
28.	Đại lý du lịch	7911
29.	Sản xuất thùng, bể chứa và dụng cụ chứa đựng bằng kim loại	2512
30.	Sản xuất đồ điện dân dụng	2750
31.	Sản xuất thiết bị điện khác	2790
32.	Sửa chữa máy móc, thiết bị	3312
33.	Sản xuất thiết bị đo lường, kiểm tra, định hướng và điều khiển	2651
34.	Sản xuất thiết bị dây dẫn điện các loại	2733
35.	Xây dựng công trình cấp, thoát nước	4222
36.	Xây dựng công trình công ích khác	4229
37.	Xây dựng công trình khai khoáng	4292
38.	Xây dựng công trình chế biến, chế tạo	4293
39.	Lắp đặt hệ thống điện	4321(Chính)
40.	Lắp đặt hệ thống cấp, thoát nước, hệ thống sưởi và điều hoà không khí	4322
41.	Hoạt động xây dựng chuyên dụng khác	4390
42.	Nhà hàng và các dịch vụ ăn uống phục vụ lưu động	5610
43.	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ kinh doanh khác còn lại chưa được phân vào đâu Chi tiết: Thực hiện quyền xuất khẩu, nhập khẩu theo quy định của pháp luật	8299
44.	Xây dựng công trình đường bộ	4212
45.	Lắp đặt máy móc và thiết bị công nghiệp	3320
46.	Khai thác, xử lý và cung cấp nước	3600
47.	Thoát nước và xử lý nước thải	3700
48.	Xây dựng nhà để ở	4101
49.	Xây dựng nhà không để ở	4102
50.	Xây dựng công trình đường sắt	4211
51.	Xây dựng công trình thủy	4291
52.	Đại lý, môi giới, đấu giá hàng hóa	4610

53.	Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy khác	4659
54.	Kiểm tra và phân tích kỹ thuật	7120
55.	Hoạt động chuyên môn, khoa học và công nghệ khác chưa được phân vào đâu	7490
56.	Hoạt động kiến trúc và tư vấn kỹ thuật có liên quan	7110
57.	Hoàn thiện công trình xây dựng	4330

6. Vốn điều lệ: 10.000.000.000 VNĐ

Mười tỉ đồng

Mệnh giá cổ phần:

7. Số cổ phần được quyền chào bán: 1.000.000

8. Cổ đông sáng lập:

STT	Tên cổ đông	Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú đối với cá nhân; địa chỉ trụ sở chính đối với tổ chức	Loại cổ phần	Số cổ phần	Giá trị cổ phần (VNĐ)	Tỷ lệ (%)	Số giấy CMND (hoặc số chứng thực cá nhân khác); Mã số doanh nghiệp; Số quyết định thành lập	Ghi chú
1	NGUYỄN QUYÊN ANH	Xóm 1, Xã Tam Sơn, Huyện Anh Sơn, Tỉnh Nghệ An, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	400.000	4.000.000.000	40,000	C5870252	
			Tổng số	400.000	4.000.000.000	40,000		
2	NGÔ THỊ LƯƠNG	Thôn Hải phúc, Xã Hoằng Thắng, Huyện Hoằng Hoá, Tỉnh Thanh Hoá, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	100.000	1.000.000.000	10,000	174034158	
			Tổng số	100.000	1.000.000.000	10,000		
3	NGUYỄN THỊ THANH PHƯƠNG	Xóm Chinh, Thôn Lũng, Thị trấn Lim, Huyện Tiên Du, Tỉnh Bắc Ninh, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	500.000	5.000.000.000	50,000	125329908	
			Tổng số	500.000	5.000.000.000	50,000		

9. Cổ đông là nhà đầu tư nước ngoài:

STT	Tên cổ đông	Chỗ ở hiện tại đối với cá nhân; địa chỉ trụ sở chính đối với tổ chức	Loại cổ phần	Số cổ phần	Giá trị cổ phần (VNĐ; giá trị tương đương bằng tiền nước ngoài, nếu có)	Tỷ lệ (%)	Số hộ chiếu đối với cá nhân; Mã số doanh nghiệp đối với doanh nghiệp; Số Quyết định thành lập đối với tổ chức	Ghi chú
-----	-------------	--	--------------	------------	---	-----------	---	---------

10. Người đại diện theo pháp luật:

Thời gian đăng từ ngày 16/10/2018 đến ngày 15/11/2018

* Họ và tên: NGUYỄN QUYỀN ANH

Giới tính: *Nam*

Chức danh: *Giám đốc*

Sinh ngày: *29/04/1993*

Dân tộc: *Kinh*

Quốc tịch: *Việt Nam*

Loại giấy tờ chứng thực cá nhân: *Hộ chiếu Việt Nam*

Số giấy chứng thực cá nhân: *C5870252*

Ngày cấp: *21/08/2018*

Nơi cấp: *Cục Quản lý Xuất nhập cảnh*

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: *Xóm 1, Xã Tam Sơn, Huyện Anh Sơn, Tỉnh Nghệ An, Việt Nam*

Chỗ ở hiện tại: *Xóm 1, Xã Tam Sơn, Huyện Anh Sơn, Tỉnh Nghệ An, Việt Nam*

11. Nơi đăng ký: Phòng Đăng ký kinh doanh Thành phố Hà Nội